TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KĐ** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2023/HSST
Ngày: 15/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KĐ, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thành Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trung Dũng và bà Đào Thị Hải Lý;

- Thư ký phiên toà: ông Trần Ngọc Huy, Thư ký Toà án nhân dân huyện KĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KĐ tham gia phiên toà: Ông Dương Sơn Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện KĐ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST- QĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1994, Nơi cư trú: thôn ĐX, xã VX, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Văn M và con bà: Đào Thị D; Có vợ là Đào Thị B và có 02 con (con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958 (đã chết)

Trú tại: thôn TC, xã ND, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Thị P:

+ Anh Nguyễn An T, sinh năm 1982 (có mặt).

+ Anh Nguyễn An U, sinh năm 1983.

Đều trú tại: thôn TC, xã ND, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

Anh Nguyễn An U ủy quyền cho anh Nguyễn An T, sinh năm 1982 tham gia tố tụng).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Thị B, sinh năm 1994. Trú tại: thôn ĐX, xã VX, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2023, Nguyễn Văn H, sinh năm 1994 ở thôn ĐX, xã VX, huyện KĐ điều khiển xe mô tô biển số 89B1-780.99 *(có giấy phép lái xe theo quy định*) đi trên đường Quốc lộ 39 thuộc thôn TX, xã TT, huyện KĐ theo hướng từ huyện KĐ đi huyện Khoái Châu. Khi đi đến Km 18+800 đường Quốc lộ 39 thuộc thôn TX, xã TT, huyện KĐ, H điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 50km/h và bật đèn chiếu sáng gần. Cùng lúc này, bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958, ở thôn TC, xã ND, huyện KĐ điều khiển xe đạp theo hướng từ huyện KĐ - huyện Khoái Châu, đi ở phía trước, từ làn đường ngược chiều chéo dần sang làn đường H đang điều khiển. Do thời tiết tối, tầm nhìn bị hạn chế, H điều khiển xe không giảm tốc tộ dẫn đến không đảm bảo dừng lại một cách an toàn nên khi phát hiện xe đạp do bà P điều khiển cách khoảng 03m, H không xử lý kịp và đâm vào phía sau bên phải xe đạp khiến xe đạp bị đổ nghiêng bên phải xuống đường, bà P bị ngã với tư thể nằm ngửa xuống đường. Sau đó, H đưa bà P đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên nhưng sau đó bà P đã tử vong cùng ngày.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện KĐ tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: nơi xảy ra tại Km18+800, Quốc lộ 39, thôn TX, xã TT, huyện KĐ. Lòng đường có hai chiều đường ngăn B vạch kẻ sơn, mỗi chiều đường rộng 7m. Phía Bắc hướng đi Phố Nối. Phía Nam hướng đi TP. Hưng Yên, Phía Đông tiếp giáp nhà ông Đào Ngọc C. Phía Tây tiếp giáp cây xăng Toàn Thắng. Lấy mép đường bên phải hướng TP. Hưng Yên - Phố Nối làm mép đường chuẩn. Lấy cột điện ký hiệu "01 TBA Trương Xá" trên lề đường bên phải hướng thành phố Hưng Yên - Phố Nối, cách mép đường chuẩn 1,5m làm mốc cố định. Cách mốc cố định 29,4m hướng Tây Bắc là điểm đầu vết cà mặt đường đứt đoạn (số 1) dài 1,5m, rộng nhất 0,5cm, chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc, điểm đầu vết cà cách mép đường chuẩn 4,8m, điểm cuối cách mép chuẩn 5,1m. Cách điểm đầu số (1) về phía Tây Bắc 2,7m là điểm đầu vùng chất màu nâu đỏ dạng tạt theo chiều Đông Nam – Tây Bắc (số 2), kt (2x0,9)m, điểm đầu cách mép đường chuẩn 6,8m, điểm cuối cách mép đường chuẩn 7,4m. Trên sân trước nhà ông Đỗ Ngọc Can, cách mép đường chuẩn 2,4m, cách mép phía Nam của sân 0,8m là trục sau xe đạp, xe dựng chân chống phụ, đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây, trục trước xe cách mép chuẩn 3,4m, cách mép phía Nam của sân 0,8m (số 3). Tại vị trí lán cây xăng, cách mép ngoài cùng phía Đông của lán 2,5m là trục trước xe mô tô biển số 89B1-780.99 dựng chân chống phụ, đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, trục sau xe cách mép ngoài cùng phía Nam của lán 1,2m. Tại vị trí cách mốc cố định 0,6m về phía Tây là vị trí biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên. Cách mốc cố định 100m về phía Bắc và nằm trên lề đường bên phải hướng thành phố Hưng Yên đi Phố Nối, cách mép chuẩn 0,5m là vị trí biển báo hiệu hết khu đông dân cư.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện KĐ đã tiến hành khám xe mô tô, biển số 89B1-780.99 xác định: Mặt trước bên trái ốp nhựa phía trước cổ xe có vùng chà sát làm sạch bụi bẩn, làm bong tróc một phần nilon bọc bên ngoài, kt (23x5)cm;

Mặt trước chắn bùn bánh xe trước có vùng chà sát mài mòn sơn, kt (7x5)cm; Mặt trước bên trái lốp bánh xe trước có vùng chà sát, mài mòn cao su, có vết bong bật, mất miếng bên trong trên diện tích (11x0,5)cm; Ốp nhựa quanh đèn xi nhan phía trước bên trái liền với cánh yếm bên trái bị lực tác động bong bật, tuột khỏi gờ hãm, toàn bộ gờ hãm phía trên bị tuột ốp nhựa còn bám dính với thân xe B gờ hãm phía dưới.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện KĐ đã tiến hành khám xe đạp nữ màu đen-xám xác định: Giá kim loại để đỡ hàng phía sau bị lực tác động làm phần sau cùng bị lệch khỏi đường giữa thân xe và cách vị trí ban đầu xa nhất 9cm; Cạnh ngoài bên phải vành bánh xe sau có vùng chà sát làm sạch bụi bẩn, kt (14x0,2)cm; Đầu ngoài phía sau bên phải của trục bánh xe sau có vết chùi sạch bụi bẩn trên diện kt (3x0,5)cm; Bánh xe sau bị lực tác động từ phải sang trái làm một phần bánh xe áp sát vào khung bên trái thân xe.

Quá trình khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị P xác định: Vùng thái dương chẩm phải cách đường chân tóc gáy 05cm, cách đường giữa 3cm có đám sưng nề bầm tính kt (11x10)cm; mổ vùng này thấy có bầm tụ máu, nứt vỡ xương hộp sọ kt (2x0,2)cm, máu chảy nhiều qua khe vỡ.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 30/KL-KTHS(GĐPY) ngày 30/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận bà Nguyễn Thị P chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Tại Kết luận giám định số 1091/KL-KTHS ngày 17/3/2023 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận chất màu đen thu tại đầu ngoài phía sau bên phải trục xe đạp nữ màu đen – xám cùng loại với cao su đen thu tại mắt trước bên trái lốp bánh xe mô tô biển số 89B1-780.99.

Tại Kết luận giám định số 36/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội D hình ảnh trong video gửi giám định.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với việc xét nghiệm H có dương tính với Morphin ngày 16/01/2023 đến ngày 19/01/2023, xét nghiệm H lại âm tính, H khai nhận trước khi điều khiển xe mô tô H không sử dụng rượu bia, ma túy hay chất kích thích nào khác, thời gian đó H đang sử dụng thuốc cảm cúm nên xét nghiệm dương tính với Morphin, sau đó thì âm tính vào ngày 19/01/2023. Cơ quan CSĐT - Công an huyện KĐ đã tiến hành làm việc với Trung tâm y tế huyện KĐ, Trung tâm y tế trả lời có thể trong quá trình sử dụng một số loại thuốc (thuốc cảm cúm,…) có thành phần Morphin dẫn đến ngày 16/01/2023 xét nghiệm dương tính với Morphin, với loại thuốc này thì ngưng sử dụng sau 72 giờ sẽ cho kết quả âm tính.

Về vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 89B1-780.99, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 89B1-780.99, 01 Giấy bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô biển số 89B1-780.99 là tài sản hợp pháp của bị cáo H, ngày 17/04/2023, Cơ quan CSĐT – Công an huyện KĐ đã trả lại H tài sản trên.

Đối với xe đạp nữ là tài sản hợp pháp của bà P, gia đình bị hại đã cử anh Nguyễn An T làm đại diện gia đình nên ngày 17/04/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện KĐ đã trả lại anh T tài sản trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18/01/2023, bị cáo H đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn An T đã nhận số tiền trên đồng thời không có yêu cầu gì về toàn bộ dân sự và có đơn đề nghị không xử lý đối với H.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKSKĐ ngày 24/5/2023,Viện kiểm sát nhân dân huyện KĐ truy tố Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KĐ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt: Bị cáo từ .01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã VX, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 330133002416 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 22/01/2013.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các bản tường trình, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi, bản ảnh giám định, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 30/KTHS (GĐPY) ngày 30/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, Sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tại nạn giao thông, Bản ảnh hiện trường, Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh khám phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Km 18+800 đường Quốc lộ 39 thuộc thôn TX, xã TT, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn H (*có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89B1-780.99 với tốc độ khoảng 50 km/h qua khu vực đông dân cư, nơi có cảnh báo nguy hiểm và tầm nhìn bị hạn chế nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã đâm vào xe đạp do bà Nguyễn Thị P điều khiển. Hậu quả bà P bị chết, thể loại chết không tự nhiên.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã vi phạm khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện KĐ đã truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về an toàn giao thông vận tải đường bộ, gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông khác, hậu quả làm bà Nguyễn Thị P bị chết do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của bị cáo đã gây ra. Hành vi của bị cáo còn gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn An T vẫn giữ nguyên ý kiến xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn hiện đang phải nuôi 02 con nhỏ, có

đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo tại địa phương và có xác nhận của chính quyền địa phương, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không hành nghề lái xe và là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: 01 xe mô tô biển số 89B1-780.99, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 89B1-780.99, 01 Giấy bảo hiểm bắt buộc của chủ xe mô tô biển số 89B1-780.99 đã được trả lại cho bị cáo, 01 xe đạp nữ là tài sản hợp pháp của bà P, đại diện gia đình là anh Nguyễn An T đã nhận lại, do đó không đặt ra xem xét, giải quyết

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 330133002416 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 22/01/2013 mang tên Nguyễn Văn H được chuyển theo hồ sơ vụ án sẽ trả lại cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Nguyễn An T đã nhận số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị gì thêm về dân sự đối với bị cáo H nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7]. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã VX, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên quản lý giám sát và giáo dục trong thời gian chịu thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hành phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 330133002416 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 22/01/2013.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - Toà án tỉnh;
- VKSND huyện KĐ;
- CA huyện KĐ;
- Bị cáo, Đại diện của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thành Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thành Long